TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2018/HSST
Ngày 11-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Thiên Nga.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập và bà Nguyễn Thị Xuân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Oanh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 120/2018/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 125/2018/QĐXXST- HS ngày 28-8-2018 đối với bị cáo:

Lê Hồng S; tên gọi khác: (Không có); sinh ngày: 28-7-1986, tại thành phố P, tỉnh Quảng Ninh; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Khu G, phường Q, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Trọng Đ và bà Bùi Thị L; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Đinh Thị Ph và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 20-5-2018, bị tạm giữ đến ngày 28-5-2018 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị L, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu G, phường Q, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh *Lê Quang Đ* (Tên gọi khác: Không có), sinh: 1989

Địa chỉ: Khu G, phường Q,thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông *Trần Văn V* (Tên gọi khác: Không có), sinh: 1969

Địa chỉ: Số 374 đường B, xã V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

Vắng mặt tại phiên tòa

- Anh *Lê Hoài Nam* (Tên gọi khác: Không có), sinh: 1984

Địa chỉ: Khu G, phường Q, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh *Nguyễn Thái Học* (Tên gọi khác: Không có), sinh: 1983

Địa chỉ: Xóm 6, xã S, huyện T, tỉnh Nam Định, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt việc bị cáo Lê Hồng S bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 19-5-2018, Tổ công tác của Đội Tuần tra kiểm soát giao thông 1- thuộc Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Quảng Ninh trong khi tuần tra kiểm soát tại Km 77+ 800 Quốc lộ 18A thuộc địa phận phường T, thành phố B đã tiến hành kiểm tra xe ô tô bán tải hiệu Ford biển kiểm soát 18C-071.73 đi hướng Đông Triều - Hạ Long do Lê Hồng S điều khiển, trên xe còn có em trai S là Lê Quang Đ. Tiến hành kiểm tra tại thùng xe phía sau có 100 cây thuốc lá điếu (mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá) nhãn hiệu HERO và 100 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu ZEST (mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá), tổng cộng 2.000 bao thuốc lá điếu không có tem nhập khẩu và phụ đề chữ Việt Nam, không có hóa đơn, giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ toàn bộ số thuốc lá nêu trên.

Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của Sơn: 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford biển kiểm soát 18C- 071.73, giấy đăng ký xe ô tô, giấy chứng nhận kiểm định xe; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen bên trong gắn 01 sim; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu ORIENT đã qua sử dụng; Tạm giữ của Lê Quang Đ: 01 điện thoại Iphone màu trắng gắn 01 sim; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen gắn 01 sim; 01 ví da màu đen bên trong có: 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe ô tô, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 thẻ ngân hàng Vietinbank đều mang tên Lê Quang Đ và số tiền 10.000.000đ.

Tại Bản kết luận giám định số: 2753/C54(P4) ngày 23/5/2018, của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận:

- 100 cây thuốc lá điếu (10 bao/cây, mỗi bao có 20 điếu) nhãn hiệu "HERO king cigarettes, blended with finest Virginia Tobaccos", không có mã vạch gửi giám định đều là thuốc lá điếu HERO của nước ngoài sản xuất;

- 100 cây thuốc lá điếu (10 bao/cây, mỗi bao có 20 điếu) mang nhãn hiệu "ZEST Feel Zesty Moment, KT&G" Made in Korea, mã vạch 8 801116 200719, Tar 5mg, Nicotine 0.5mg gửi giám định đều là thuốc lá điếu ZEST của nước ngoài sản xuất, có hàm lượng nicotine là 0,5mg/điếu như trên vỏ cây thuốc ghi. Theo Thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26-10-2007 của Bộ Tài chính các thuốc lá điếu nhập khẩu vào Việt Nam phải có "tem thuốc lá điếu nhập khẩu" do Bộ Tài chính nước CHXHCN Việt Nam phát hành và dán trên từng bao.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hồng Sơn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu :

Khoảng 18 giờ ngày 19-5-2018, Sơn điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford biển kiểm soát 18C - 071.73 chở theo em trai là Lê Quang Đ đi từ thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc về thành phố P, tỉnh Quảng Ninh để làm lễ cúng 49 ngày cho ông ngoại của S. Trên đường đi, S nảy sinh ý định đi qua sân bay Nội Bài tìm người thuê chở hàng hoặc đi xe để kiếm thêm tiền công. S gọi điện thoại cho một người đàn ông có tên là Th là người quen của S thường lái xe ô tô tải chở

hàng tại khu vực sân bay Nội Bài và nói nội dung trên thì Th nói khoảng 08 giờ tối đến sân bay, có chuyến máy bay đến sẽ có khách thuê.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, S điều khiển xe ô tô đi đến cổng kho hàng hóa nội địa của sân bay Nội Bài thì thấy Th đứng trong sân kho. Th chỉ tay vào 02 người nam, nữ (S không quen biết) đứng trên vỉa hè sát cổng kho hàng và nói với S là chở hàng cho hai người này. S xuống xe đến chỗ họ còn Đ vẫn ngồi trên xe. Họ trao đổi với S chở bánh kẹo, thuốc lá về thành phố L giao cho đại lý P ở chùa T, đại lý H ở Cột 5 và một đại lý ở Cột 3, thành phố L, người nhận hàng sẽ trả tiền (S mới chỉ nghe nói tên các đại lý, chưa đến bao giờ). Hai bên thỏa thuận nếu chỉ giao cho đại lý P thì tiền công là 500.000đ; nếu giao thêm cho 2 đại lý sẽ thêm 200.000đ, S đồng ý. S và người đàn ông khiêng hàng lên thùng xe ô tô gồm 01 bao dứa màu ghi xám dán kín băng dính, 01 bao dứa màu xanh mở miệng, bên trong có nhiều túi nilon màu đen. Do trời mưa, vỏ bao dứa màu xanh bị ướt nên người đàn ông bảo S bỏ các túi nilon trong bao dứa ra. S và anh ta nhặt 06 túi nilon màu đen có chứa hàng ra rồi đặt vào thùng xe thì S thấy 01 túi nilon bị rách dọc túi vết rách dài khoảng 15cm, S thấy có 01 cây thuốc lá màu xanh nhãn hiệu HERO thò ra ngoài. Người phụ nữ xin số điện thoại của S, dùng điện thoại chụp lại biển kiểm soát xe ô tô. Sau đó S lên xe chở Đ và hàng đi về Quảng Ninh. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 18A thuộc phường T, thành phố B thì bị Công an kiểm tra, phát hiện số thuốc lá điếu trên thùng xe không có giấy tờ, hóa đơn chứng minh nguồn gốc xuất xứ.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng là các anh Lê Quang Đ ,Trần Văn V , Lê Hoài N và Nguyễn Thái H cũng có lời khai về sự việc như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 125/CT-VKSUB-QN ngày 03-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Hồng S về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hồng S phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hồng S từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng về tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điểm a khoản 1 điều 47 BLHS điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7Plus màu đen đã cũ.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số: 0913866.299, 01 thẻ nhớ thu trong camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 18C-071.73 .

Về việc xử lý số tiền gia đình bị cáo đã nộp theo biện pháp Đặt tiền để bảo đảm: Bị cáo không vi phạm các cam kết theo quy định tại khoản 2 Điều 122 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ đã cam đoan về việc có mặt theo giấy triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng và đã có mặt để tham

gia phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà Bùi Thị Loan là mẹ đẻ bị cáo số tiền đã đặt để bảo đảm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định, tài liệu, chứng cứ, của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ và hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội : Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 23 giờ 30' ngày 19-5-2018, tại km 77+800 quốc lộ 18A, thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh, Lê Hồng S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đang có hành vi cố ý vận chuyển trái phép 2000 (Hai nghìn) bao thuốc lá điếu, nhãn hiệu HERO và ZEST không có tem nhập khẩu và phụ đề chữ Việt Nam, không có hóa đơn, giấy tờ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Hành vi của bị cáo Lê Hồng S là nguy hiểm cho xã hội vì hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, gây xáo trộn thị trường và thất thu thuế cho Nhà nước. Hành vi của bị cáo Lê Hồng S đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại Điều 191 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Quảng Ninh truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Điều 191 Bộ luật hình sự quy định:

1.Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Thuốc lá điếu nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao."

[3.1] Xét về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[3.2] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

- Về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Những tình tiết này được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử sau khi xem xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy: Bị cáo Lê Hồng S phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để bị cáo tạo lập cho bản thân ý thức chấp hành và tôn trọng pháp luật.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm*" còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Hồng S chỉ là người vận chuyển thuê chưa được hưởng lợi nhuận, gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số thuốc lá điếu nhập lậu hoàn lại sau giám định gồm: 90 cây thuốc lá nhãn hiệu HERO, 90 cây thuốc lá nhãn hiệu ZEST, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy ngày 12/6/2018 nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

+ Đối với xe ô tô biển kiểm soát 18C-071.73 do anh trai S là anh Lê Hoài N thuê của anh Trần Văn V, S tự ý lấy xe đi mà anh N không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô, giấy kiểm định, giấy đăng ký xe và 01 camera hành trình của chiếc xe trên cho anh V nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

+ Đối với các tài sản tạm giữ của anh Lê Quang Đ và 01 đồng hồ đeo tay của Lê Hồng S không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Quang Đại và bị cáo Lê Hồng S nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

+ 01 điện thoại di động Iphone 7Plus màu đen đã cũ là phương tiện bị cáo S dùng để liên lạc vận chuyển hàng cấm nên tịch thu sung quỹ nhà nước

+ 01 thẻ nhớ thu trong camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 18C-071.73, 01 sim điện thoại số: 0913866.299 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) bà Bùi Thị L là mẹ đẻ bị cáo đã nộp theo biện pháp đặt tiền để bảo đảm HĐXX sẽ giải quyết bằng 1 trình tự thủ tục riêng theo quy định pháp luật. (Có quyết định giải quyết kèm theo bản án).

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Hồng S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS 2015:

1. Tuyên bố bị cáo: Lê Hồng S đã phạm tội "*Vận chuyển hàng cấm'*.

2. Xử phạt: Bị cáo **Lê Hồng S** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hồng S cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo "

3. Áp dụng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số: 0913866.299, 01 thẻ nhớ thu trong camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 18C-071.73 .

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 7Plus màu đen đã cũ .

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-8-2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

4. Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hồng S phải nộp 200.000[đ] (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP B;
- Công an TP B;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP B;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu TA

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thiên Nga